

Số: /SGDDĐT-GDMN-GDTH Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021  
V/v hướng dẫn nhiệm vụ năm học  
2021-2022 đối với GDMN

Kính gửi: Các Phòng Giáo dục và Đào tạo

*Căn cứ Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thái Nguyên;*

Thực hiện Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GDMN, Sở GDĐT Thái Nguyên hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GDMN, cụ thể:

## **I. Phương hướng chung**

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung; triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” và giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số” theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Chủ đề năm học 2021-2022 cấp học mầm non là “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” (hướng dẫn thực hiện chủ đề tại phụ lục 1).

## **II. Các nhiệm vụ cụ thể**

**1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

Các Phòng GDĐT chỉ đạo, hỗ trợ các cơ sở GDMN đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp theo hướng dẫn của Sở GDĐT Thái Nguyên tại Công văn số 203/GDĐT-GDMN ngày 02/02/2021 về hướng dẫn chăm sóc giáo dục trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường do dịch bệnh Covid-19; Công văn số 268/SGDĐT-GDMN ngày 23/02/2021 về việc bổ sung nội dung chỉ đạo đối với GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ và quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ sở GDMN; quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra, thanh tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ. Các cơ sở GDMN chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục; tiếp tục thực hiện bộ Quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT; thực hiện quản lý chặt chẽ tất cả các hoạt động của trẻ tại cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của các cấp. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trên địa bàn trong việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...); bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/ người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường; làm tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học; bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tăng cường quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú; giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tiếp tục thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” theo Kế hoạch số 1090/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 28/5/2021 của Sở GDĐT về thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2021-2022.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

2.1. Tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 quy định Chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo; Các Thông tư của Bộ GDĐT: Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Thái Nguyên về quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển GDMN, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tự thực liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 87/KH-UBND ngày 19/6/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Thái Nguyên về phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025 và Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025.

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sáo sỗng so với quy định tại Công văn số 1268/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 14/6/2021 của Sở GDĐT về thực hiện hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở GDMN năm học 2021-2022; ưu tiên lựa chọn và sử dụng hồ sơ giáo án điện tử, trong đó chú trọng đến việc quản lý hồ sơ nuôi dưỡng trên hệ thống mạng Internet để đảm bảo thực hiện Kế hoạch số 1137/KH-SGDĐT ngày 01/6/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ “Chương trình Chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” đối với GDMN. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ Trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học theo quy định của Sở GDĐT; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN; kiên quyết đình chỉ các nhóm/lớp độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Tăng cường công tác phối hợp với UBND các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN tư thực, dân lập; kiên quyết đình chỉ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập.

### **3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất**

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 theo Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên; thực hiện các giải pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: 32% đối với trẻ nhà trẻ, 97% đối với trẻ mẫu giáo; tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, chú trọng các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp; tiếp tục phát triển các cơ sở GDMN ngoài công lập phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để khắc phục tình trạng quá tải trẻ/lớp trong các trường mầm non công lập theo Kế hoạch số 703/KH-SGDĐT ngày 16/4/2021 của Sở GDĐT về triển khai các giải pháp thực hiện khắc phục quá tải cấp học Mầm non, Tiểu học giai đoạn 2021-2025.

3.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; không sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất; việc sáp nhập đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ; đảm bảo mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non công lập.

3.3. Lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025”. Ưu tiên đầu tư cho cơ sở GDMN công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất (CSVC) đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung Chương trình GDMN, theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở khu vực có khu công nghiệp theo Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 01/12/2015 của

UBND tỉnh Thái Nguyên; tăng cường công tác dự báo quy mô phát triển, quy hoạch đất dành cho giáo dục, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non. Hỗ trợ trang bị CSVC đối với cơ sở GDMN ngoài công lập tại địa bàn có khu công nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh.

Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, nâng tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 70%, giảm số lượng phòng học nhờ/mượn; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp hỗ trợ khắc phục khó khăn để duy trì hoạt động của đơn vị, hỗ trợ giáo viên bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, hạn chế thấp nhất tình trạng giáo viên nghỉ việc, cơ sở GDMN giải thể.

3.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

3.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

3.6. Triển khai xây dựng thư viện tại các cơ sở GDMN theo Luật Thư viện và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; chú trọng xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và cha mẹ/người chăm sóc trẻ khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

#### **4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập mẫu giáo 4 tuổi, tiến tới phổ cập mẫu giáo vào năm 2030**

4.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4.2. Triển khai kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020; chú trọng các điều kiện để chuẩn bị thực hiện Đề án “Phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT”. Các đơn vị tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất; tiếp tục thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi theo quy định tại Kế hoạch số 954/KH-SGDĐT ngày 17/5/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2021; những vùng điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi triển khai thực hiện PCGDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi để hướng đến năm 2030 toàn tỉnh hoàn thành phổ cập giáo

dục mẫu giáo theo Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ.

Các đơn vị định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (trong đó có PCGDMNTNT) về Sở GDĐT; bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Các Phòng GDĐT rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đối với PCGDMNTNT.

4.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

## **5. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

### **5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng trẻ em**

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại cơ sở GDMN theo quy định. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng và đa dạng thực phẩm được quy định tại Công văn số 1772/SGDĐT-GDMN ngày 25/8/2020 của Sở GDĐT về chỉ đạo thực hiện công tác nuôi dưỡng tổ chức bán trú cho trẻ trong cơ sở GDMN. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, các công trình vệ sinh, nước sạch, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm và thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ; xây dựng các giải pháp phù hợp để hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ban, ngành địa phương vận động các nguồn lực xã hội để triển khai gói hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng và gói hỗ trợ đồ ẩm cho trẻ em mầm non ở xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức bữa ăn bán trú của trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học.

Thực hiện quản lý và công khai chất lượng nuôi dưỡng trên hệ thống mạng Internet từ cấp trường đến cấp sở nhằm đạt mục tiêu (Đến năm 2022, 100% các trường mầm non thực hiện điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng) quy định tại Kế hoạch số 1137/KH-SGDĐT ngày 01/6/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ “Chương

trình Chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” đối với GDMN.

## 5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp

Các cơ sở GDMN tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ/người chăm sóc trẻ thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường và khi đến trường trở lại:

### a) Trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường để phòng chống dịch Covid-19

- Nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Bộ Y tế, Bộ GDĐT, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trên địa bàn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Chỉ đạo các cơ sở GDMN tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua zalo, youtube... giữa giáo viên và gia đình trẻ để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà; phân công giáo viên phụ trách nhóm, lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp;

- Không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non, cần duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ em bằng kênh liên lạc phù hợp; tổ chức phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua mạng Internet giữa giáo viên và cha mẹ/người chăm sóc trẻ để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em. Yêu cầu giáo viên lựa chọn và hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu về giáo dục.

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một.

### b) Khi trẻ em đến trường trở lại

- Các cơ sở GDMN điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản quy định tại Kế hoạch số 1929/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên về tổ chức phương án dạy học trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế

hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN;

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GDĐT tại tài liệu Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1, cơ sở GDMN thống nhất, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN khi kết thúc năm học;

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở GDMN với cha mẹ/người chăm sóc trẻ, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

c) Tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (tài liệu trực tuyến, ngân hàng video,...) quy định tại Kế hoạch số 1137/KH-SGDĐT ngày 01/6/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên, phù hợp với điều kiện của từng đơn vị thông qua các ứng dụng zalo, facebook, website của đơn vị. Hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ các cơ sở GDMN, cha mẹ/người chăm sóc trẻ khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung đã được xây dựng để thực hiện Chương trình trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đảm bảo theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 203/GDĐT-GDMN ngày 02/02/2021 về hướng dẫn chăm sóc giáo dục trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường do dịch bệnh Covid-19; Công văn số 268/SGDĐT-GDMN ngày 23/02/2021 về việc bổ sung nội dung chỉ đạo đối với GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 để thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

5.2.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đối với 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non ở các cơ sở GDMN trên địa bàn.

Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành danh mục dịch vụ trong cơ sở GDMN công lập theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN (khoản 3 Điều 6) và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (khoản 3 Điều 7), trong đó ưu tiên thực hiện dịch vụ bán trú phù hợp với điều kiện của địa phương để bảo đảm chế độ sinh hoạt cho trẻ được quy định tại Chương trình GDMN và chế độ làm việc của giáo viên mầm non theo quy định. Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát



triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”. Các cơ sở GDMN thực hiện có hiệu quả, thiết thực đánh giá việc thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh; trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện Chương trình và kết quả thực hiện chuyên đề của giai đoạn trước, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025 và lựa chọn xây dựng các trường điểm thực hiện Chuyên đề theo Kế hoạch số 1777/KH-SGDĐT ngày 9/8/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” với chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện”, tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục; lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trước dịch bệnh, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; tổ chức tập huấn thực hiện Chương trình GDMN cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Kế hoạch số 437/KH-SGDĐT ngày 17/3/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, đảm bảo chất lượng GDMN năm học 2021-2022.

Triển khai Giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT. Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về giáo dục hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt tại các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT và các quy định khác của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Làm tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

## **6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

6.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2337/KHLT-SGDĐT-CĐN ngày 6/11/2020 của Sở GDĐT và Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Thái Nguyên về thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập giai đoạn 2020-2025”; khuyến khích CBQL

và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 208/KH-BGDĐT ngày 09/3/2021 về việc tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đảm bảo chất lượng GDMN.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

6.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và triển khai thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 810/KH-SGDĐT ngày 22/5/2019 của Sở GDĐT Thái Nguyên về triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2019 - 2025”, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020 - 2025); tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định.

Chủ động phối hợp với Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh Thái Nguyên và các cơ sở đào tạo có thẩm quyền trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

6.3. Tiếp tục tham mưu cho cấp có thẩm quyền bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV và theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; các đơn vị thiếu giáo viên bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường tuyển dụng, thuê khoán kịp thời đối với giáo viên mầm non còn thiếu nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ nhà giáo cấp học mầm non theo quy định hiện hành.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Bộ GDĐT và chỉ đạo của Sở GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh việc cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành; thực hiện chuyển đổi số trong GDMN theo Kế

hoạch số 1137/KH-SGDĐT ngày 01/6/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ “Chương trình Chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” đối với GDMN; tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống Quản lý nhà trường với cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Giáo dục tỉnh Thái Nguyên; liên thông chuẩn hóa trên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT và dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục.

Các đơn vị chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số của cấp học trong các hoạt động của cơ sở GDMN để nhân rộng theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 1137/KH-SGDĐT ngày 01/6/2021 của Sở GDĐT Thái Nguyên.

Tiếp tục thực hiện từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.. Triển khai các phần mềm online hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú...) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để đảm bảo chất lượng quản lý. Quan tâm đầu tư hệ thống phòng họp trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học; tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GDĐT và tỉnh Thái Nguyên về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với Đài truyền hình, các cơ quan báo chí của ngành và địa phương tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao chất lượng công tác truyền thông về công tác phổ biến, hướng dẫn cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; Chương trình GDMN; truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trên hệ thống Website, Fanpage của đơn vị tối thiểu từ 1 - 2 nội dung truyền thông/tháng.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ/người chăm sóc trẻ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng trong thời gian trẻ em tạm dừng đến trường do phòng, chống dịch bệnh và thiên tai; cung cấp cho cha mẹ trẻ đường dẫn (link truy cập Website Sở GDĐT Thái Nguyên: <http://thainguyen.edu.vn/tin->

tuc-su-kien/thi-va-tuyen-sinh/tre-mam-non) để hướng dẫn cha mẹ trẻ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non khi trẻ ở nhà tại thư mục “Trẻ mầm non - Học qua truyền hình” trên Website của Sở GDĐT Thái Nguyên; đặc biệt tăng cường công tác truyền thông đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng về tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian dịch bệnh Covid-19.

## **9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN**

9.1. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo quy định; dữ liệu được cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên và liên thông sang hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); 03 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học, kỳ giữa năm và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và lịch thống kê của Bộ GDĐT ban hành; quan tâm chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT giao cho bộ phận chuyên môn phụ trách về GDMN tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu để đảm bảo chính xác.

9.2. Tiếp tục quan tâm triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Phòng GDĐT giao cho bộ phận chuyên môn phụ trách GDMN phối hợp với tổ chuyên môn phụ trách về PCGD-XMC, bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm; tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

Sở GDĐT Thái Nguyên đề nghị các Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GDMN theo hướng dẫn này, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ về Sở GDĐT (qua Phòng GDMN-GDTH) để phối hợp, kịp thời giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên (t/h);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT (b/c);
- Lưu: VT, GDMN-GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hưng**

**Phụ lục 1**  
**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” trong cơ sở giáo dục mầm non**

*(Kèm theo công văn số /SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày / /2021 của Sở GDĐT)*

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”, các cấp quản lý giáo dục hướng dẫn cơ sở GDMN thực hiện các yêu cầu cụ thể sau đây:

1. Có kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; kế hoạch năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở GDMN và sự phối hợp với của gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.

2. Đáp ứng các tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” (ban hành kèm theo Kế hoạch số 1777/KH-SGDĐT ngày 9/8/2021 của Sở GDĐT).

3. Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.

4. Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.

5. Đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

6. Hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại cơ sở GDMN./.